

Số: 05/2026/NQ-HĐND

Thành phố Huế, ngày 22 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 4916/TTr-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước thăm quan di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan.

Điều 2. Miễn, giảm phí thăm quan

1. Miễn phí thăm quan

a) Miễn phí thăm quan cho đối tượng là công dân Việt Nam trong các trường hợp sau:

- Tết Nguyên Đán: Ngày 01 tháng 01 âm lịch.

- Ngày lễ: Ngày giải phóng thành phố Huế (26/3), ngày giải phóng thành phố Đà Nẵng (29/3), ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8), ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9), ngày Di sản Văn hóa Việt Nam (23/11) và ngày Văn hóa Việt Nam (24/11).

b) Miễn phí thăm quan cho đối tượng là công dân Việt Nam và người nước ngoài trong các trường hợp sau:

- Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.

- Trẻ em dưới 13 tuổi.

- Học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên toàn quốc tổ chức thăm quan ngoại khóa hằng năm.

- Các tổ chức và cá nhân là đối tác, các đoàn công tác, các đơn vị truyền thông báo chí đến làm việc, tác nghiệp về nghiên cứu, đào tạo, hợp tác, trao đổi kinh nghiệm trong công tác bảo tồn, trùng tu, khai thác phát huy giá trị di tích; truyền thông, quảng bá di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan có đăng ký với Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế.

- Các trường hợp đột xuất, đặc thù khác, giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế xem xét, quyết định.

2. Giảm phí thăm quan: Giảm 50% phí thăm quan đối với các trường hợp sau:

a) Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa.

b) Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; bao gồm người khuyết tật thuộc các quốc gia thành viên tham gia ký Công ước về quyền của người khuyết tật.

c) Người cao tuổi, hộ nghèo.

d) Người dân địa phương thành phố Huế và thành phố Đà Nẵng.

đ) Sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Huế và thành phố Đà Nẵng.

e) Sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trên toàn quốc được trường tổ chức thăm quan ngoại khóa hằng năm có đăng ký với Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế.

Điều 3. Mức thu phí

Mức thu phí: 70.000 đồng/người/lượt (Áp dụng thống nhất cho công dân Việt Nam và người nước ngoài).

Điều 4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan

1. Cơ quan thu phí: Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế.

2. Cơ quan thu phí được để lại 100% số tiền phí thu được và được sử dụng để chi các nội dung phục vụ công tác quản lý, bảo tồn, trùng tu di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan gồm: Chi tiền lương và các khoản theo lương; chi quản lý và phối hợp quản lý bộ máy hoạt động tại khu di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan; chi công tác bảo vệ, đảm bảo an toàn trật tự, các hoạt động phục vụ du khách thăm quan; chi công tác tu sửa cấp thiết, chống xuống cấp di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan; chăm sóc, chỉnh trang cảnh quan, bảo vệ môi trường; chi công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai; chi xúc tiến, quảng bá điểm đến thu hút khách thăm quan; chi công tác nâng cao chất lượng phục vụ du khách; chi đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác thu phí và các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên khác trên cơ sở dự toán được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

Trong đó: Sử dụng tối thiểu 20% số tiền phí thu được cho công tác duy tu, sửa chữa di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia Hải Vân Quan.

3. Số tiền phí để lại cho cơ quan thu phí được hạch toán, theo dõi riêng.

4. Chế độ kê khai, thu nộp phí

a) Người nộp phí thăm quan thực hiện nộp phí bằng một trong các hình thức sau:

- Nộp trực tiếp bằng tiền mặt.

- Nộp vào tài khoản ngân hàng chuyên thu phí của Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế.

b) Cơ quan thu phí: Định kỳ 02 ngày, phải gửi số tiền phí đã thu được nộp vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 02 tháng 6 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2028.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Huế khóa IX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất thông qua ngày 22 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố;
- TT.HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng;
- Đoàn ĐBQH thành phố; UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- VP: LĐ và các CV;
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Đức Tiến